

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **21/2020/HSST**

Ngày: 21/02/2020.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Nga.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Vũ Thị Kim Thanh
Ông Đặng Viết Hưng

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Vân, Cán bộ Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm: Bà Phong Thị Lan - Kiểm sát viên;

Ngày 21/02/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 345/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. HOÀNG A, sinh năm 1997; Giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT và ở tại: Bản X, xã T; Dân tộc: tày; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Bố Hoàng Đình Đ, sinh năm 1976; Mẹ: Phạm Thị S, sinh năm 1976; Gia đình có 2 anh em, bị cao là con thứ 1; Tiền án: Tại bản án số 207 ngày 15/9/2015, Hoàng A bị TAND quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội xử phạt 15 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”; ra trại ngày 31/5/2016; Tại bản án số 42 ngày 22/8/2017, Hoàng A bị TAND huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái xử phạt 1 năm tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”; ra trại ngày 06/6/2018; Tiền sự: Không;

Nhân thân:

-Ngày 02/6/2014, Hoàng A bị Công an phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, hình thức xử phạt là phạt tiền mức 750.000 đồng;

-Ngày 15/12/2014, Hoàng A bị Công an huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, hình thức xử phạt là phạt tiền mức 750.000đồng. Danh chỉ bản số 492 lập ngày 23/10/2019 tại Công an quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Bắt khẩn cấp ngày 15/10/2019.

(Có mặt tại phiên tòa)

2. NGUYỄN VĂN N, sinh năm 1998; Giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT và ở tại: Thôn T, huyện X, Văn Chấn, Yên Bái; Dân tộc: kinh; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Bố: Nguyễn Văn K (đã chết); Mẹ: Vũ Thị

B, sinh năm 1981; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ 1; Tiền án: Không; Tiền sự: Tại Quyết định số 43 ngày 06/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, Yên Bái quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn N trong thời hạn 12 tháng. Danh chỉ bản số 493 lập ngày 23/10/2019 tại Công an quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Bắt khẩn cấp ngày 15/10/2019. (Có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Chị Phạm Thị Hồng L, sinh năm 1980 – HKTT và nơi ở: TDP Đông 1, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/9/2019, Hoàng A và Nguyễn Văn N đi từ Yên Bái xuống Hà Nội chơi đến ngày 25/9/2019 thì hết tiền nên A rủ N đi trộm cắp tài sản. N đồng ý. Khoảng 03 giờ ngày 26/9/2019, N điều khiển xe máy nhãn hiệu Sirius màu đen (không rõ BKS - mượn của anh Phạm Văn Trường, Sinh năm: 1993; HKTT: thôn An Hợp, xã Minh An, Văn Chấn, Yên Bái) chở A đến khu vực Phan Bá Vành, Cổ Nhuế 2, Bắc Từ Liêm, Hà Nội xem nhà ai có sơ hở trong quản lý tài sản để trộm cắp tài sản. Khi đến khu vực này, A nhớ có một lần mua thuốc tại hiệu thuốc số 66B, Phan Bá Vành, Cổ Nhuế 2, Bắc Từ Liêm Hà Nội thấy y tá cất tiền vào ngăn kéo tủ cạnh cửa ra vào nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản tại đây. Khi cả hai đến nơi, A và N dùng tay kéo cửa cuốn lên và dùng 1 viên gạch chặn cửa rồi A chui qua khe cửa vào bên trong hiệu thuốc còn N đứng ngoài canh giới. Khi vào bên trong A bật điện và phát hiện 01 két sắt gắn tủ kính phía bên trong quầy thuốc nên bê ra sát cửa, tiếp đó A chui ra ngoài rồi N dùng tay nâng cửa cuốn lên khoảng 50cm để A kéo két sắt ra ngoài bê đặt lên xe máy rồi N điều khiển xe máy chở A cùng két sắt đến bãi đất trống ở chân cầu Thăng Long thuộc TDP Đông Ngạc 1, Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Tại đây, A và N sử dụng cục bê tông để phá két sắt thì thấy bên trong két có khoảng 30.000.000đ, 01 nhẫn vàng tây có gắn đá, 01 nhẫn vàng tây bên trong có lông đuôi voi, 01 lắc tay bạc, 02 vòng cổ bạc, 01 đôi hoa tai bạc và 1 số giấy tờ tùy thân. A lấy tài sản và vứt lại giấy tờ rồi chở N ra bến xe Mỹ Đình để về Yên Bái. A cho N 2.500.000đồng từ số tiền trộm cắp được. Đến chiều ngày 26/9/2019, A đi taxi đem số trang sức trộm cắp được bán tại cửa hàng vàng bạc Đức Dương ở số 404 đường Hồ Tùng Mậu và cửa hàng vàng Thiên Thành ở số 408 đường Hồ Tùng Mậu thuộc phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội được 1.470.000đồng (trong đó: chiếc nhẫn vàng tây đính đá bán được 1.040.000đồng, các tài sản bằng bạc bán được 430.000đồng) rồi A đi xe khách về Yên Bái. Số tiền trộm cắp được A đã tiêu xài hết và giữ lại 01 chiếc nhẫn vàng bên trong có lông đuôi voi đeo ở tay cho đến khi bị cơ quan điều tra bắt giữ.

Vật chứng thu giữ:

- 01 con dao Thái có chuôi nhựa màu đen dài 32cm, chuôi dài 12cm;
- 01 mũi khoan dài 08cm;
- 01 nhẫn kim loại màu vàng có đường kính khoảng 1,5cm;

- 01 kết sắt bị cạy, rơi cánh cửa màu đen;
- 01 bằng tú tài Phạm Thị Hồng L;
- 01 bộ hồ sơ lái xe tên Đặng Trung Tuyển;
- 01 Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty Trường Tiến;
- 01 bằng tốt nghiệp trung cấp dược Phạm Thị Hồng L;
- 01 bằng tốt nghiệp cao đẳng dược Phạm Thị Hồng L;
- 01 bằng đại học dược (bằng điểm kèm theo);
- 01 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh nhà thuốc N L;
- 01 Giấy chứng chỉ hành nghề Phạm Thị Hồng L;
- 01 Sổ hộ khẩu, chủ hộ là Nguyễn Văn N;
- 01 thẻ căn cước công dân Nguyễn Minh Phương số 001303014253 sinh ngày 18/7/2003;
- 01 giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô số 9919/6GPKDVT – HKD.

Ngày 07/11/2019, Cơ quan CSĐT – Công an quận Bắc Từ Liêm có Yêu cầu định giá tài sản số 198 gửi đến Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Bắc Từ Liêm, yêu cầu định giá đối với:

- 01 kết sắt Việt Tiệp khóa cơ đã qua sử dụng, kích thước 40x60cm;
- 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 181/18.11.2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Bắc Từ Liêm kết luận:

- 01 kết sắt Việt Tiệp khóa cơ đã qua sử dụng, kích thước 40x60cm, có giá trị là 1.152.000 đồng.
- 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng có phiếu kết quả thử nghiệm, nặng 3,037g, hàm lượng vàng 41,56%, có giá trị là 2.022.500 đồng.

Quá trình điều tra, người bị hại là chị Phạm Thị Hồng L khai: ngày 26/9/2019 tại nhà chị - hiệu thuốc N L ở số 66B Phan Bá Vành, Cổ Nhuế 2, Bắc Từ Liêm, Hà Nội bị 02 đối tượng lạ đột nhập vào nhà trộm cắp 01 kết sắt bên trong có khoảng 30.000.000 đồng, 01 nhẫn vàng tây đính đá trị giá khoảng 6.800.000 đồng, 01 nhẫn vàng tây bên trong có lông đuôi voi khoảng 3.000.000 đồng và một số trang sức bằng bạc như: vòng cổ, lắc tay và hoa tai nhưng chị không nhớ trị giá bao nhiêu. Chị L yêu cầu xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật nhưng về vấn đề bồi thường dân sự chị không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường.

Đối với chiếc xe máy Sirius (không rõ BKS) A và N sử dụng để cùng nhau đi trộm cắp tài sản, quá trình điều tra xác định: Chiếc xe này, anh Phạm Văn Trường mượn của một người bạn xã hội tên “Lập” (không xác định được lai lịch) để cho A sử dụng để chạy xe ôm. Ngày 26/9/2019, A về Yên Bái và trả xe cho anh Trường, anh Trường đã trả xe cho “Lập”. Anh Trường chỉ biết “Lập” sinh năm 1996, cùng

quê Văn Chấn, Yên Bái hiện đang thuê trọ tại khu vực Cầu Diễn ngoài ra anh không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của Lập ở đâu. Đối với A và N sử dụng xe máy đi trộm cắp tài sản anh Trường không biết nên cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra xử lý.

Đối với 02 cửa hàng vàng số 404 và 408 đường Hồ Tùng Mậu, phường Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội, chủ cửa hàng khai: hàng ngày do lượng khách đến cửa hàng giao dịch nhiều nên chủ cửa hàng không biết đã mua những loại trang sức gì, của ai, ở đâu, do đó cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra xử lý.

Đối với các tài sản và các giấy tờ thu giữ gồm: 01 nhẫn kim loại màu vàng có đường kính khoảng 1,5cm; 01 bằng tú tài Phạm Thị Hồng L; 01 bộ hồ sơ lái xe tên Đặng Trung Tuyển; 01 Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty Trường Tiến; 01 bằng tốt nghiệp trung cấp dược Phạm Thị Hồng L; 01 bằng tốt nghiệp cao đẳng dược Phạm Thị Hồng L; 01 bằng đại học dược (bảng điểm kèm theo); 01 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh nhà thuốc N L; 01 Giấy chứng chỉ hành nghề Phạm Thị Hồng L; 01 Sổ hộ khẩu, chủ hộ là Nguyễn Văn N; 01 thẻ căn cước công dân Nguyễn Minh Phương số 001303014253 sinh ngày 18/7/2003; 01 giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô số 9919/6GPKDVT – HKD. Quá trình điều tra xác định tài sản và các giấy tờ trên của chị Phạm Thị Hồng L và người thân trong gia đình chị L. Những người gồm anh Đặng Trung Tuyển, Nguyễn Văn N, Nguyễn Minh Phương đã ủy quyền cho chị Phạm Thị Hồng L tham gia tố tụng trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Ngày 11/12/2019, cơ quan CSĐT – Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định xử lý vật chứng số 194 trao trả chiếc nhẫn và những giấy tờ tài liệu trên cho chị Phạm Thị Hồng L. Chị L đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Tại bản cáo trạng số: 06/CT-VKS ngày 31/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội quyết định truy tố bị cáo Hoàng A, về tội “Trộm cắp tài sản”, theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 và truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Trộm cắp tài sản”, theo điểm khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1,2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, phạt Hoàng A từ 36 – 42 tháng tù giam;

Khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, phạt bị cáo Nguyễn Văn N mức án từ 16 – 20 tháng tù.

Tịch thu tiêu hủy phương tiện phạm tội của các bị cáo là chiếc khoan, con dao...

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và truy tố, Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Những căn cứ xác định tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và lời khai của bị hại cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 03 giờ 15 phút ngày 26/9/2019, tại hiệu thuốc số 66B, Phan Bá Vành, Cổ Nhuế 2, Bắc Từ Liêm Hà Nội của chị Phạm Thị Hồng L, Hoàng A và Nguyễn Văn N có hành vi trộm cắp 30.000.000đồng và một số đồ trang sức gồm: 01 nhẫn vàng tây có gắn đá, 01 nhẫn vàng tây bên trong có lông đuôi voi, 01 lắc tay bạc, 02 vòng cổ bạc, 01 đôi hoa tai bạc. Trong đó: Chiếc nhẫn vàng tây bên trong có lông đuôi voi (thu hồi được) trị giá 2.022.500đồng. Các tài sản còn lại (không thu hồi được) người bị hại khai 01 chiếc nhẫn vàng tây gắn đá trị giá 6.800.000đồng còn các tài sản bằng bạc chị không nhớ giá trị. Các tài sản bằng bạc A khai bán được 430.000đồng. Tổng trị giá tài sản Hoàng A và Nguyễn Văn N trộm cắp được là 39.252.500đồng.

Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo Hoàng A có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” – chưa được xóa án tích nên phạm tội lần này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” là tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; Bị cáo Nguyễn Văn N chiếm đoạt tài sản dưới 50.000.000đ nên thỏa mãn khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội danh trên là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

Các bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo Hoàng A có nhân thân xấu, có 02 tiền án về tội cùng loại – chưa được xóa án tích, chứng tỏ bị cáo đã được giáo dục pháp luật nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân. Bị cáo Nguyễn Văn N có 01 tiền sự đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc – chưa chấp hành, được coi là có nhân thân xấu. Vì thế, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và để giáo dục phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong vụ án này Hội đồng xét xử có xem xét, các bị cáo ăn năn hối cải thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Chị Phạm Thị Hồng L không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản nên ghi nhận sự tự nguyện của chị Hồng L không buộc các bị cáo phải bồi thường. Tuy nhiên, đây là số tiền các bị cáo thu lời bất chính nên cần phải truy thu của các bị cáo để sung quỹ nhà nước. Cụ thể: Truy thu tổng số tiền thu lời bất chính của bị cáo Hoàng A là 33.578.000đồng và bị cáo N là 2.500.000đ, để sung quỹ nhà nước.

[4] Xử lý vật chứng: 01 con dao Thái có chuôi nhựa màu đen dài 32cm, chuôi dài 12cm; 01 mũi khoan dài 8cm; 01 kết sắt bị cạy rơi cánh cửa màu đen không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí, quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được kháng cáo theo quy định của pháp luật. Người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng A; Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i,s khoản 1,2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Văn N;

- Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Hoàng A, Nguyễn Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Hoàng A 42 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/10/2019.

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 20 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/10/2019.

4. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Truy thu của bị cáo Hoàng A số tiền thu lời bất chính là 33.578.000đ, để sung quỹ nhà nước.

Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn N số tiền thu lời bất chính là 2.500.000đ để sung quỹ nhà nước.

5. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao Thái có chuôi nhựa màu đen dài 32cm chuôi dài 12cm; 01 mũi khoan dài 8cm; 01 kết sắt bị cạy rơi cánh cửa màu đen.

Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 75/20 ngày 03/01/2020 giữa Công an quận Bắc Từ Liêm và Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm.

6. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người bị hại;
- Trại tạm giam;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Nga